

Bản án số 29/2019/HC-PT

Ngày 16-01-2019

*V/v khiếu kiện yêu cầu hủy quyết định
bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đặng Văn Thành**

Các Thẩm phán: Ông **Phạm Công Mười**

Bà **Đinh Ngọc Thu Hương**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Lê Đỗ Hồng Quân** - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Kim Đoàn**- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 256/2018/TLPT-HC ngày 01/6/2018 về việc “Khiếu kiện yêu cầu hủy quyết định bồi thường, hỗ trợ tái định cư”. Do bản án hành chính sơ thẩm số 85/2018/HCST ngày 10/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1391/2018/QĐPT-HC ngày 05/9/2018 giữa:

Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1950 (vắng mặt).

Địa chỉ: 27 ấp 4, xã An Nhứt Tân, huyện T T, tỉnh Long An.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Th Th, sinh năm 1982 (có mặt).

Địa chỉ: 781/A24 L H Ph, Phường 2, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Luật sư Trương Thị Minh Thơ thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh vắng mặt, gửi quan điểm bảo vệ cho người khởi kiện, bà Nguyễn Thị H.

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện T T, tỉnh Long An.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Phước Tr - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T T, tỉnh Long An (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Ngô Tấn T - Trưởng phòng Phòng tài nguyên và môi trường huyện T T, tỉnh Long An (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty Trách nhiệm hữu hạn A Nhứt T Long An.

Địa chỉ trụ sở chính: số 25/1 Quốc lộ 1A, xã L H, huyện B L, tỉnh Long An.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Cẩm L - Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn M, sinh năm 1963 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: 175 L Th K, Phường 8, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện, bà Nguyễn Thị H trình bày:

Vào ngày 09/6/2017, Ủy ban nhân dân huyện T T (UBND huyện T T) ban hành Quyết định 4853/QĐ-UBND với nội dung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do thu hồi đất của bà Nguyễn Thị H để thực hiện dự án hạ tầng khu công nghiệp An Nhứt Tân. Tổng cộng số tiền bồi thường là 1.262.202.644đ, bà Hoàng đã nhận tiền bồi thường xong. Bà Hoàng không đồng ý giá trị bồi thường vì giá trị đất chưa đúng với thực tế, chưa xem xét vị trí đất và các khoản hỗ trợ khác chưa đúng quy định của pháp luật hiện hành. Do đó, bà Hoàng khởi kiện yêu cầu hủy toàn bộ Quyết định 4853/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 của UBND huyện T T để ban hành quyết định bồi thường theo đúng quy định pháp luật.

Người bị kiện, UBND huyện T T do đại diện theo ủy quyền là ông Trịnh Phước Trung trình bày:

Thực hiện chủ trương thu hồi đất để đầu tư hạ tầng khu công nghiệp An Nhứt Tân, UBND huyện T T đã thực hiện các thủ tục theo quy định và thực hiện kê biên, áp giá, ban hành các quyết định bồi thường cho các hộ dân có đất và tài sản trên đất trong khu công nghiệp An Nhứt Tân. Trong quá trình ban hành các quyết định thu hồi đất và quyết định bồi thường, các hộ dân trong đó có hộ bà Hoàng đã chấp hành và không khiếu kiện. Tòa án nhân dân các cấp tỉnh Long An giải quyết và đã tuyên hủy các quyết định bồi thường đối với 82 hộ dân. Để đảm bảo công bằng cho những hộ khởi kiện và những hộ không khởi kiện nên ngày 12/01/2017 UBND tỉnh Long An ban hành Quyết định 148/QĐ-UBND về việc phê duyệt lại hệ số điều chỉnh đơn giá đất bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để giải phóng mặt bằng xây dựng khu công nghiệp An Nhứt Tân trên địa bàn xã An Nhứt Tân, huyện T T. Ngày 09/6/2017, UBND huyện T T ban hành phương án bồi thường hỗ trợ, tái định cư số 16/PA-HĐBTGPMB. Ngày

09/6/2017, UBND tỉnh Long An ban hành Quyết định 4587/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án hạ tầng khu công nghiệp An Nhứt Tân. Theo đó, UBND huyện T T ban hành Quyết định 4853/QĐ-UBND với nội dung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do thu hồi đất của bà Hoàng để thực hiện dự án hạ tầng khu công nghiệp An Nhứt Tân. Tổng cộng số tiền bồi thường là 1.262.202.644 đồng (mức bồi thường nhận năm 2007 là 460.777.547 đồng và nhận năm 2010 là 172.341.264 đồng), bà Hoàng đã nhận đủ số tiền bồi thường. UBND huyện T T xác định đã thực hiện bồi thường đúng theo quy định nên không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Công ty TNHH An Nhứt Tân Long An do đại diện theo ủy quyền là ông Trần Văn Mến trình bày:

Đề nghị Tòa án xem xét giải quyết vụ án theo quy định pháp luật và xin Tòa án xét xử vụ án vắng mặt Công ty TNHH An Nhứt Tân Long An.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 85/2018/HCST ngày 10/4/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Long An quyết định:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H về việc yêu cầu hủy Quyết định 4853/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 của UBND huyện T T.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/4/2018 người khởi kiện, bà Nguyễn Thị H kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị kiện có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát xét xử vắng mặt người bị kiện, UBND huyện T T, tỉnh Long An theo quy định tại khoản 4 Điều 225 Luật tố tụng hành chính.

Người khởi kiện, bà Nguyễn Thị H giữ nguyên kháng cáo yêu cầu sửa bản án sơ thẩm, hủy Quyết định 4853/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 của UBND huyện T T, tỉnh Long An với lý do:

Quyết định 148/QĐ-UBND ngày 12/01/2017 UBND tỉnh Long An ban hành về việc phê duyệt lại hệ số điều chỉnh đơn giá đất bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để giải phóng mặt bằng xây dựng khu công nghiệp An Nhứt Tân trên địa bàn xã An Nhứt Tân, huyện T T, dựa trên kết quả thẩm định giá không đúng, vi phạm trình tự thủ tục thẩm định giá, là văn bản trái pháp luật. Do đó, việc căn cứ vào Quyết định 148/QĐ-UBND ngày 12/01/2017, để ban hành Quyết định 4853/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất, là trái pháp luật, gây thiệt hại cho bà Hoàng.

Ngoài ra, việc hỗ trợ đã bỏ sót về hỗ trợ đối với đất nông nghiệp nằm xen kẽ trong khu dân cư và hỗ trợ chuyển đổi nghề theo quy định của Luật đất đai năm 2003.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Hoàng có quan điểm pháp lý

yêu cầu hủy Quyết định 4853/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 của UBND huyện T T, tỉnh Long An vì giá bồi thường không phù hợp với thực tế và không đúng với quy định của Luật đất đai.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Về tố tụng, Hội đồng xét xử và các đương sự đã tuân thủ các quy định của Luật tố tụng hành chính. Về nội dung, xét kháng cáo của người khởi kiện, bà Nguyễn Thị H là không có cơ sở vì việc bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất đã được thực hiện theo phương án được duyệt, giá đất bồi thường là giá cụ thể và mức hỗ trợ là theo quy định hiện hành tại địa phương tại thời điểm bồi thường là phù hợp với quy định của Luật đất đai 2013, mức bồi thường và hỗ trợ là đúng quy định và cao hơn nhiều so với trước đây. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, bà Nguyễn Thị H và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về trình tự, thủ tục thẩm quyền ban hành Quyết định 4853/QĐ-UBND ngày 09/6/2017:

[1.1] Khu công nghiệp An Nhứt Tân được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 1107/QĐ-TTg ngày 21/8/2006 về việc quy hoạch phát triển các Khu công nghiệp ở Việt Nam đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020, là dự án nhà nước phải thu hồi đất theo quy định tại khoản 1 Điều 40 Luật đất đai 2003, theo điểm a khoản 2 Điều 62 Luật đất đai 2013.

[1.2] Việc thu hồi đất và bồi thường hỗ trợ và tái định cư đã được thực hiện nhưng chưa bảo đảm trình tự, thủ tục thu hồi đất nên đã bị khiếu nại, khởi kiện hành chính trong nhiều năm. Kết quả là các quyết định bồi thường hỗ trợ tái định cư bị hủy bỏ, phải thay thế bằng quyết định mới cho phù hợp với các quy định hiện hành về bồi thường, hỗ trợ tại thời điểm bồi thường.

[1.3] Đến năm 2017, việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư tiếp tục giải quyết theo quy định của pháp luật về đất đai tại thời điểm bồi thường để bảo đảm quyền và lợi ích của người sử dụng đất bị thu hồi đất.

[1.4] Tại Quyết định 4853/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 của UBND huyện T T về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do thu hồi đất của bà Hoàng để thực hiện dự án hạ tầng khu công nghiệp An Nhứt Tân, là bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định của pháp luật về đất đai 2013, bảo đảm trình tự, thủ tục và thẩm quyền.

[2] Về nội dung Quyết định 4853/QĐ-UBND ngày 09/6/2017:

Tại Quyết định 4853/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do thu hồi đất của bà Hoàng để thực hiện dự án hạ tầng khu công nghiệp An Nhứt Tân. Tổng cộng số tiền bồi thường là 1.262.202.644đ, trong đó:

Giá trị quyền sử dụng đất: 490.185.000 đồng

Giá trị tài sản trên đất: 630.915.644 đồng

Các khoản hỗ trợ: 141.102.000 đồng

Bà Nguyễn Thị H kháng cáo yêu cầu hủy Quyết định 4853/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 của UBND huyện T T, không đồng ý giá trị bồi thường, hỗ trợ vì chưa đúng quy định của Luật đất đai.

[3] Việc kháng cáo của bà Hoàng là không có căn cứ, bởi lẽ:

Theo quy định tại điểm đ khoản 4 Điều 114 Luật đất đai 2013, thì *“giá đất cụ thể được sử dụng để làm căn cứ đối với trường hợp tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất”*.

Theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 18 Luật đất đai 2013

“1. Căn cứ vào giá đất phổ biến trên thị trường, điều kiện kinh tế - xã hội ở địa phương và bảng giá đất, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định, quyết định hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể.”

“3.Đối với trường hợp quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều này thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định hệ số điều chỉnh giá đất để áp dụng cho từng dự án tại thời điểm Nhà nước quyết định thu hồi đất.”

Theo khoản 5 Điều 4 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ quy định về giá đất:

Phương pháp hệ số điều chỉnh giá đất là phương pháp định giá đất bằng cách sử dụng hệ số điều chỉnh giá đất nhân (x) với giá đất trong bảng giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) ban hành.

Trong trường hợp này, để có giá đất cụ thể bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất đối với dự án Khu công nghiệp An Nhứt Tân, UBND tỉnh Long An đã tiến hành như sau:

Trên cơ sở đơn giá của đơn vị tư vấn, UBND huyện T T có Tờ trình số 17/TTr-UBND ngày 08/01/2017 về việc thẩm định đơn giá đất và các chính sách hỗ trợ để thực hiện bồi thường, hỗ trợ tái định cư Khu công nghiệp An Nhứt Tân trình Sở Tài nguyên và Môi trường xác định.

Ngày 10/01/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường có Tờ trình số 23/TTr-STNMT và Công văn số 84/STNMT-CCQLĐĐ về việc đề nghị thẩm định phương án hệ số điều chỉnh đơn giá đất để bồi thường giải phóng mặt bằng thực hiện Khu công nghiệp An Nhứt Tân gửi Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh.

Ngày 11/01/2017, Hội đồng thẩm định giá tỉnh Long An có biên bản số 172/BB-HĐTĐGD ngày 11/01/2017 và Công văn số 173/STC-QLGCS về việc thẩm định phương án hệ số điều chỉnh đơn giá bồi thường dự án khu công nghiệp An Nhứt Tân.

Ngày 11/01/2017, Sở Tài nguyên và Môi trường có Tờ trình số 36/TTr-STNMT về việc đề nghị phê duyệt lại phương án hệ số điều chỉnh đơn giá đất bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để giải phóng mặt bằng xây dựng khu công nghiệp An Nhứt Tân trên địa bàn xã An Nhứt Tân, huyện T T.

Tại Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 12/01/2017 của UBND tỉnh Long An phê duyệt phương án hệ số điều chỉnh đơn giá đất bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để giải phóng mặt bằng xây dựng khu công nghiệp An Nhứt Tân.

Tại Quyết định 4587/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 của UBND tỉnh Long An về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án hạ tầng khu công nghiệp An Nhứt Tân.

Vào thời điểm thực hiện bồi thường hỗ trợ, tái định cư khu công nghiệp An Nhứt Tân thì các Quyết định số 56/2014/QĐ-UBND ngày 13/11/2014 về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Long An; Quyết định số 57/2016/QĐ-UBND ngày 18/10/2016 về việc ban hành quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối với cây trồng vật nuôi là thủy sản; Quyết định số 58/2016/QĐ-UBND ngày 19/10/2016 về việc ban hành quy định đơn giá xây dựng mới nhà ở, công trình xây dựng, vật kiến trúc và mồ mả trên địa bàn tỉnh Long An là các văn bản quy phạm của UBND tỉnh Long An, đang có hiệu lực chung cho toàn tỉnh.

Theo đó, UBND huyện T T ban hành Quyết định 4853/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do thu hồi đất của bà Hoàng để thực hiện dự án hạ tầng khu công nghiệp An Nhứt Tân. Tổng cộng số tiền bồi thường là 1.262.202.644 đồng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của bà Hoàng là có cơ sở.

Tại phiên tòa phúc thẩm người khởi kiện kháng cáo yêu cầu hủy Quyết định 4853/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do thu hồi đất với lý do việc bồi thường hỗ trợ không đúng với quy định của Luật đất đai, là không có cơ sở chấp nhận.

Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Hoàng và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị H là người cao tuổi nên được miễn án phí hành chính phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, bà Nguyễn Thị H, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H về việc yêu cầu hủy Quyết định 4853/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 của UBND huyện T T.

Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị H 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm, đã nộp theo biên lai thu số 0001204 ngày 9/3/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Long An.

- Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (1)
- VKSND cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND tỉnh Long An (1);
- VKSND tỉnh Long An (1);
- Cục THADS tỉnh Long An (1);
- Đương sự (3)
- Lưu VP (3), HS (2), (14b, HQ)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Thành

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Công Mười

Đinh Ngọc Thu Hương

Đặng Văn Thành